TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, TP.ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2022/HS-ST
Ngày 11-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xoa

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

PHAN MINH H1, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 12/9/1996 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K76/7 đường H2, tổ 17, phường T, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Phan Minh H2 (sinh năm 1970) và bà Võ Thị Tuyết H3 (sinh năm 1972).

Bị cáo là con duy nhất.

Tiền án: Năm 2019 bị Tòa án quận Ngũ Hành Sơn xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngày 03.2.2021, đã chấp hành xong hình phạt (chưa xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/7/2022. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Phước Tr, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn V, thị xã Diện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Đoàn Cẩm T1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 06, phường H4, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Minh H1 và Lê Phước Tr là bạn bè ngoài xã hội. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 17.7.2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tr sử dụng số điện thoại 0935.474.105 gọi vào số 0905.240.244 của H1 hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và nửa hộp 5 ma túy ketamine để Tr mang đến vũ trường New Phương Đông sử dụng, H1 đồng ý. Lúc này, H1 đang ngồi cùng với Phạm Đình Th *(sinh năm : 1995 ; trú : Tổ 27, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng)* và Đ *(không rõ nhân thân, lai lịch)* tại nhà hàng Lão Đại – Lô A2-1 đường V, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng nên H1 hỏi Th mua ma túy. Th đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng, H1 báo giá lại thì Tr đồng ý. Sau đó, Th quay lại giao số ma túy trên cho H1.

Sau khi nhận được ma túy, H1 mang số ma túy này đến Vũ trường New Phương Đông để bán cho Tr. Do không có xe, nên H1 nhờ Th chở đi giúp. Th điều khiển xe mô tô biển số 43F1-276.73 chở H1, Đ đi xe theo sau. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi đến trước nhà số 37 đường Ch, phường Th1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Th giao xe cho H1 đi, còn Th qua đi chung xe với Đ. Khi Công an quận Hải Châu đến kiểm tra, H1 liền vứt số ma túy này xuống đất, thu giữ ở dưới đất gần vị trí H1 có 01 gói nilông, kích thước khoảng (7,5x04)cm, bên trong có 05 viên nén màu cam và 01 gói nilông, kích thước khoảng (7,5x04)cm chứa tinh thể rắn màu trắng. H1 khai nhận đây là ma túy, mang đến bán cho Tr.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 gói nilông, kích thước khoảng (7,5x04)cm, bên trong có 05 viên nén màu cam và 01 gói nilông, kích thước khoảng (7,5x04)cm chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong, ký hiệu A;

+ 01 điện thoại di động Iphone, màu vàng, số imei: 353097105585508, gắn sim 0905240244 H1 sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cho Tr;

+ 01 xe môtô Honda Airblade, màu Đ bạc, số khung: RLHJF6306FZ373064, số máy: JF63E1373048, biển số: 43F1-276.73.

Theo kết luận giám định số 147/KLMT-KTHS ngày 25.7.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận:

- Viên nén màu cam ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu A1: 2,43gam;

- Tinh thể rắn màu trắng ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, khối lượng mẫu A2: 1,337 gam.

Hoàn trả mẫu giám định gồm: 1,637 gam mẫu A1; 1,036 gam mẫu A2 và toàn bộ vỏ bao gói.

Căn cứ Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02.02.2018 thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của cả hai chất ma túy thu giữ trong vụ án: (2,43/5 x 100%) + (1,337/20 x 100%) = 55,285%. Dưới 100% nên tổng khối lượng của hai chất ma túy H1 tàng trữ để bán thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét nghiệm, Phan Minh H1 dương tính với ma túy tổng hợp.

Kết quả điều tra, Phan Minh H1 đã khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai nhận của H1 phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người chứng kiến; lời khai của Lê Phước Tr; vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe môtô Honda Airblade, màu Đ bạc, biển số : 43F1-276.73: do ông Hoàng Kim T2 *(sinh năm: 1996; trú: K408/H39/14 Trưng Nữ Vương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng)* đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10.7.2022, ông T2 bán cho bà Nguyễn Đoàn Cẩm T1, bà T1 chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 17.7.2022, bà T1 cho con trai là Phạm Đình Th mượn, sử dụng. Do chưa làm việc được với Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau đối với chiếc xe trên.

- CH1ển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu toàn bộ vật chứng thu giữ còn lại để bảo quản trong giai đoạn xét xử.

Đối với Phạm Đình Th là người bán ma túy cho H1, kết quả xác minh Th không có địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Do đó, chưa tiến hành lấy được lời khai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định truy tìm. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để kết luận xử lý Th về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Lê Phước Tr có hành vi liên lạc với H1 mua ma túy sử dụng. Do Tr chưa nhận được ma túy nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, Phan Minh H1 khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phan Minh H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phan Minh H1 mức án từ 3 (ba) năm tù đến 4 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý tang vật vụ án:

- Tịch thu và tiêu hủy Mẫu vật là ma túy hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei 353097105585508, gắn sim số 0905240244 của bị cáo H1.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 19 giờ 40 phút ngày 17 tháng 7 năm 2022, Lê Phước Tr liên lạc hỏi mua Phan Minh H1 ma túy thuốc lắc và ma túy Ketamine để Tr mang đến vũ trường New Phương Dông sử dụng. H1 đồng ý bán và mua ma túy từ Nguyễn Đình Th với giá 4.500.000 đồng. Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, khi H1 mang ma túy đến trước số nhà 37 đường Châu Văn Liêm, phường Thuận Phước, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng thì bị phát hiện, bắt quả tang. H1 tàng trữ 2,43 gam ma túy loại MDMA và 1,337 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để bán.

[2] Hành vi của Phan Minh H1 đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo mua ma túy về nhằm mục đích bán lại để (thu lợi) kiếm lời cho bản thân nên cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Do vậy, Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 02/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có trình độ học vấn nên bị cáo phải nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy đối với bản thân và cộng đồng để tránh phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe, đang trong độ tuổi lao động, đáng lẽ ra bị cáo phải ý thức được mình nên làm những gì để có ích cho gia đình, xã hội; bản thân bị cáo từng có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từng đi cai nghiện nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Riêng về ma túy Nhà nước đã có chính sách quản lý độc quyền nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo phải bị xử phạt, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, quá trình điều tra vụ án và tại phiên

tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các vật chứng là bì niêm phong đựng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 147/KLMT-KTHS ngày 25/7/2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kĩ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng đã không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei 353097105585508, gắn sim số 0905240244 là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 xe môtô Honda Airblade, màu Đ bạc, biển số 43F1-267.73 do ông Hoàng Kim Tú đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10.7.2022, ông Tú bán cho bà Nguyễn Đoàn Cẩm Tú, bà Tú chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ngày 17.7.2022, bà Tú cho con trai là Phạm Đình Th mượn, sử dụng. Do chưa làm việc được với Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với Lê Phước Tr có hành vi liên lạc với H1 mua ma túy sử dụng. Do Tr chưa nhận được ma túy nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7] Đối với Phạm Đình Th là người bán ma túy cho H1, kết quả xác minh Th không có ở địa phương, đi đâu làm gì không rõ. Do đó chưa tiến hành lấy lời khai của Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định truy tìm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đang điều tra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[9] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[10] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Phan Minh H1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

3. Xử phạt bị cáo Phan Minh H1 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam 17/7/2022.

4. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: là bì niêm phong đựng toàn bộ vỏ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số 147/KLMT-KTHS ngày 25/7/2022 có đóng dấu giáp lai của Phòng kĩ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số Imei 353097105585508, gắn sim số 0905240244 thu giữ của bị cáo Phan Minh H1.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 11 năm 2022.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Minh H1 phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Cơ quan THAHS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

PHẠM THỊ NGỌC HÀ